TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 20/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **An Văn Khoái**.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Ngọc Nghiêm**.
Ông **Triệu Duy Tỏi**.

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Xuê** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện. Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Cù Thu Th (Tên gọi khác: **Cù Phương Th**), sinh năm 1997 tại xã VL, huyện TN, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 5, xã VL, huyện TN, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cù Văn Th và bà Hán Thị Th; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 15/12/2019, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1985. Trú tại: HP, TTTM, Thanh Miện, Hải Dương. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:
+ Anh **Trần Văn N**, sinh năm: 1984
Địa chỉ: Thôn BB, xã CT, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
+ Anh **Nguyễn Trọng P**, sinh năm: 1991
Địa chỉ: Số 6, ngõ 346, Nguyễn Lương Bằng, TT. Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
+ Bà **Phạm Thị L**, sinh năm: 1960
Trú tại: Khu BN, TTTM, Thanh Miện, Hải Dương.
+ Ông **Lương Thanh T**, sinh năm: 1960
Trú tại: Khu BN, TTTM, Thanh Miện, Hải Dương.
Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 10/12/2019, Cù Thu Th khai đi taxi từ khu trọ của mình ở cổng làng Khu BN, TTTM, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương sang thành phố Hưng Yên chơi và gặp một người nam giới tại quán nước ven đường nên làm quen bắt chuyện, được người này cho 01 gói ma túy đá đựng trong túi nilon có kích thước (2x1,5)cm, bên trong chứa các tinh thể rắn màu trắng, Th cất vào túi xách và đi về nhà trọ. Khoảng 22 giờ ngày 11/12/2019, Th đi xe taxi từ khu trọ đến nhà anh Trần Văn N, sinh năm 1984, ở thôn BB, xã CT, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương chơi. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, Th đi lên tầng 2 vào phòng ngủ của anh Nghĩa (lúc này anh Nghĩa không có trong phòng), để chiếc điện thoại di động Iphone trên mặt bàn học sinh cạnh đầu giường và lấy gói ma túy từ trong túi xách cầm trong lòng bàn tay phải rồi cầm đè điện thoại lên sau đó đi xe taxi của anh Nguyễn Trọng P, sinh năm 1991, số 6, ngõ 346, Nguyễn Lương Bằng, về xóm trọ. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 12/12/2019, Th vào xóm trọ lấy chìa khóa rồi đi ra xe taxi, mở cửa trước của xe taxi định bước lên thì bị lực lượng Công an TTTM phối hợp cùng lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang. Trong quá trình bắt giữ, Th đã lợi dụng nhả gói ma túy xuống dưới đất cạnh vị trí mình đang đứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quản lý 01 gói nilon màu trắng, kích thước (2x1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, Th khai đó là ma túy đá, cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 01/KLGĐ-PC09 ngày 14/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Cù Thu Th, gửi đến giám định tổng khối lượng là **0,182** gam (Không phẩy một trăm tám mươi hai gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị Định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ. Hoàn lại sau giám định là **0,127** gam Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 04/VKS-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Cù Thu Th (Cù Phương Th) về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Th khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Cù Thu Th (Cù Phương Th) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Cù Thu Th (Cù Phương Th) từ **12** tháng tù đến **14** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12/12/2019.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì thư trắng: Mặt trước ghi "Công an tỉnh Hải Dương, Phòng Kỹ thuật hình sự, Số: 01/KLGĐ-PC09; Cơ quan CSĐT CAH Thanh Miện, Tang vật vụ án gửi giám định, QĐTC số 09 ngày 12/12/2019"; Mặt sau được niêm phong bằng 03 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh hải Dương và chữ kỹ của người có liên quan (Mẫu vật hoàn lại sau giám định).

+ Trả lại bị cáo Th số tiền 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì thư số 84, có chữ ký niêm phong của những người liên quan.

+ Trả lại 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đỏ trắng gắn sim thuê bao số 0366.712.551 có số Imei: 355838085574345 (Đã qua sử dụng) cho anh Nguyễn Văn H.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12/12/2019, tại cổng làng Khu BN, TTTM, huyện Thanh Miện, Cù Thu Th (Cù Phương Th) có hành vi tàng trữ trái phép tại lòng bàn tay phải 01 gói Methamphetamine, khối lượng **0,182** gam, mục đích để sử dụng, thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; Xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý vi phạm. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân biết được Methamphetamine là chất ma túy rất độc hại, Nhà nước đã cấm lưu hành và sử dụng trái phép, việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập thần kinh bị tổn hại, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi; Tiêu hao tài sản, tổn thất về tinh thần cho các thành viên trong gia đình và gây mất trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tiềm ẩn nguy cơ gây nhiều hậu quả khác. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì thư trắng: Mặt trước ghi "Công an tỉnh Hải Dương, Phòng Kỹ thuật hình sự, Số: 01/KLGĐ-PC09; Cơ quan CSĐT CAH Thanh Miện, Tang vật vụ án gửi giám định, QĐTC số 09 ngày 12/12/2019"; Mặt sau được niêm phong bằng 03 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh hải Dương và chữ kỹ của người có liên quan (Mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu huỷ, phù hợp quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Đối với số tiền 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì thư số 84, có chữ ký niêm phong của những người liên quan là tiền cá nhân của bị cáo Th, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục bảo thủ để thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đỏ trắng gắn sim thuê bao số 0366.712.551 có số Imei: 355838085574345 (Đã qua sử dụng) là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985. Trú tại: HP, TTTM, Thanh Miện, Hải Dương, không liên quan đến việc phạm tội (Anh Huy có đơn xin xét xử vắng mặt và ủy quyền cho em gái nhận lại tài sản) nên cần trả lại chiếc điện thoại trên cho người đại diện theo ủy quyền của anh Huy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật

phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cù Thu Th phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tăng **13** (*Mười ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì thư trắng: Mặt trước ghi "Công an tỉnh Hải Dương, Phòng Kỹ thuật hình sự, Số: 01/KLGĐ-PC09; Cơ quan CSĐT CAH Thanh Miện, Tang vật vụ án gửi giám định, QĐTC số 09 ngày 12/12/2019"; Mặt sau được niêm phong bằng 03 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh hải Dương và chữ kỹ của người có liên quan (Mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- Trả lại bị cáo Th số tiền 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì thư số 84, có chữ ký niêm phong của những người liên quan.

- Trả lại 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đỏ trắng gắn sim thuê bao số 0366.712.551 có số Imei: 355838085574345 (Đã qua sử dụng) cho anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985. Trú tại: HP, TTTM, Thanh Miện, Hải Dương (Anh Huy ủy quyền cho em gái nhận thay).

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/01/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương*).

4. Về án phí: Bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến phần có liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

An Văn Khoái